

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ K
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST
Ngày: 20-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ K, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Ngọc Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phan Trọng Điền;
- Ông Nguyễn Thanh Sơn.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị T Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Liêm, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 147/2021/HSST ngày 21 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Trương Thanh Pg, sinh năm 1975; nơi sinh: thành phố K, tỉnh An Giang; nơi cư trú: số 143, tổ 18, khóm C, phường C, thành phố K, tỉnh An Giang; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1955; vợ là Nguyễn Hồng N, sinh năm 1978 (đã ly hôn); con có 03 người, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2010; anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là người thứ hai.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 07/5/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố K quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” đến ngày 10/5/2019 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 15/10/2021 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trương Thị Thanh T, sinh

năm 1970; nơi cư trú: số 143, tổ 18, khóm C, phường C, thành phố K, tỉnh An Giang (có mặt).

Người làm chứng: Ông Nguyễn Lý H, sinh năm 1998 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 31/7/2021, lực lượng phối hợp Công an thành phố K và Công an phường N, thành phố K trên đường tuần tra đến khu vực tổ 19, khóm Vĩnh Đông, phường N phát hiện bắt quả tang Trương Thanh Pg có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 01 túi nhựa trong suốt, cuộn tròn, hàn kín, chứa chất bột màu trắng. Pg khai mua ma túy Heroine của người phụ nữ (không rõ lai lịch) tại khu vực khóm Vĩnh Đông, phường N, giá 200.000 đồng, cất giấu để sử dụng.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nhựa trong suốt, cuộn tròn, hàn kín, chứa chất bột màu trắng (giám định ma túy Heroine); 01 xe mô tô biển số 67K9-6305; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 67K9-6305, tên Mai Mẫn Tiệp (đã bàn giao Cơ quan Thi hành án dân sự).

Căn cứ Kết luận giám định số 206/KLGT-PC09 (MT) ngày 17/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh An Giang, ghi nhận: Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,1672 gam.

Ngày 1/9/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K khởi tố vụ án, khởi tố bị can, tạm giam Trương Thanh Pg để điều tra xử lý.

Tại Cáo trạng số 01/CT-VKSCĐ-HS ngày 20/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố Trương Thanh Pg về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Thanh Pg khai nhận do bản thân nghiện ma túy, để thỏa mãn cơn nghiện, Pg đã nhiều lần mua ma túy của người phụ nữ (không rõ lai lịch) tại khu vực khóm Vĩnh Đông, phường N cất giấu để sử dụng, bị bắt quả tang như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Phát biểu luận tội, Kiểm sát viên trình bày:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, khối lượng ma túy bị bắt quả tang thu giữ tổng khối lượng 0,1672 gam Heroine. Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước; gây ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thuộc thành phần nhân dân lao động, học lực thấp nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Cho nên, đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Về hình phạt chính, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Thanh Pg từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt bổ sung, bị cáo không có nghề nghiệp nên đề nghị không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; đề nghị giao trả xe mô tô biển số 67K9-6305; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 67K9-6305, tên Mai Mẫn Tiệp cho bà Trương Thị Thanh Thúy, do bà Thúy không biết bị cáo sử dụng xe để mua ma túy sử dụng.

Trường hợp bị cáo Pg khai ma túy của người phụ nữ (không rõ lai lịch) và Nguyễn Thanh Rô, do chưa làm việc được với những người này, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý theo luật định. Riêng việc bị cáo Pg ra đường trong trường hợp không thật sự cần thiết trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 31/3/2021 của Thủ tướng chính phủ, Công an phường N quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[2] Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa, người làm chứng Nguyễn Lý Hữu vắng mặt; bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng này. Xét, người làm chứng đã có lời khai trong quá trình điều tra nên việc vắng mặt tại phiên tòa, không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Về nội dung

[3] Hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, bị cáo Pg thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ ma túy cất giấu để sử dụng vào ngày 31/7/2021 thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, bị cáo khai nhận trước đó 02 lần mua ma túy của người phụ nữ (không rõ lai lịch) tại khu vực khóm Vĩnh Đông, phường N mỗi lần 100.000 đồng đến 200.000 đồng; mua của Nguyễn Thanh Rô tại khu vực đường tỉnh lộ 955A, khóm Vĩnh Vĩnh Tây 2, phường N 03 lần, mỗi lần 100.000 đồng đã sử dụng hết. Xe mô tô biển số 67K9-6305 mượn của chị ruột Trương Thị Thanh Thúy nói đi việc riêng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với các biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường N, thành phố K lập ngày 31/7/2021; Kết luận giám định số 206/KLGT-PC09 (MT) ngày 17/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng những chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Từ đó, có đủ căn cứ xác định bị cáo có hành vi tàng trữ trái pháp luật chất ma túy với tổng khối lượng là 0,1672 gam Heroine.

Bị cáo là người thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước nhưng vẫn cố ý thông qua việc cất giấu ma túy nhằm mục đích sử dụng như lời khai nhận tại phiên tòa. Vì vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất của vụ án:

Ma túy là chất gây nghiện, là mầm mống làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác, được Nhà nước độc quyền quản lý; đồng thời nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây tác động xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Do đó, xét cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội như quan điểm đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, thuộc thành phần lao động, học lực

thấp nên hiểu biết pháp luật hạn chế. Vì vậy, cần xem xét là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Hình phạt bổ sung:

Bị cáo thuộc thành phần lao động, không có nghề nghiệp ổn định; xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô, lốc máy hiệu Honda, trên xe dán chữ Wave S, biển số 67K9-6305 của Mai Mẫn Tiệp đứng tên chủ sở hữu, Trương Thị Thanh Thúy mua lại xe sử dụng làm phương tiện đi lại, chưa làm thủ tục sang tên, Thúy không biết Pg sử dụng xe đi mua ma túy, xét trao trả cho bà Thúy.

Đối với 01 (một) phong bì được niêm phong (ghi vụ số 206/KLGT-PC09(MT) ngày 17/8/2021 có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Văn Ấy cùng lượng ma túy còn lại sau giám định, đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Những vấn đề khác: Trường hợp bị cáo Pg khai ma túy của người phụ nữ (không rõ lai lịch) và Nguyễn Thanh Rô, do chưa làm việc được với những người này, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý theo luật định. Riêng việc bị cáo Pg ra đường trong trường hợp không thật sự cần thiết trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 31/3/2021 của Thủ tướng chính phủ, Công an phường N quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[9] Án phí:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Trương Thanh Pg phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trương Thanh Pg 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 15/10/2021 (Ngày mười lăm, tháng mười, năm hai nghìn không trăm hai mươi mốt)

Căn cứ Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì được niêm phong (ghi vụ số 206/KLGT-PC09(MT) ngày 17/8/2021 có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an thành phố K và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Văn Ấy.

Giao trả cho bà Trương Thị Thanh Thúy 01 xe mô tô lốc máy hiệu Honda, trên xe dán chữ Wave S; màu sơn: xanh, biển kiểm soát: 67K9-6305, số khung: 415350, số máy: 40015350 (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K).

Căn cứ Điều 135, 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Buộc bị cáo Trương Thanh Pg phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Trương Thanh Pg, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trương Thị Thanh Thúy có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lâm Ngọc Phụng